

**TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT**

Địa chỉ: Số 2/167, phố Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: 02438710384. Email: truongduongsat@edu.vn

Số Fax: 02438710384.

Website: <http://www.truongduongsat.edu.vn>.

**QUY TRÌNH
TỔ CHỨC THI, XÉT, CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP**

Mã hóa: QT.02-TCTXCNTN/P.KĐCLĐT

Ban hành lần: 02

Hiệu lực từ ngày: .../03/2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-CĐĐS
ngày tháng năm 2022 của Hiệu trưởng)*

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Chữ ký			
Họ và tên	Trần Minh Thụ		Phạm Văn Chánh
Chức danh	TP.KĐCLĐT		HIỆU TRƯỞNG

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ, CƠ SỞ XÂY DỰNG

- Căn cứ các Thông tư 09/2017/TT-BLĐTĐ ngày 13/03/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; Thông tư 42/2015/TT-BLĐTĐ ngày 13/03/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ Sơ cấp; Thông tư số 34/2018/TT- BLĐTĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTĐ ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp;

- Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp ban hành kèm theo Quyết định số 809/QĐ-CĐĐS ngày 16/9/2019 của Hiệu trưởng.

II. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Mục đích

Phân công công việc, quy định trách nhiệm và quyền hạn giữa các đơn vị của Nhà trường trong công tác tổ chức thi, xét, công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Đường sắt.

2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này áp dụng trong việc tổ chức thi, xét, công nhận tốt nghiệp của HSSV các ngành nghề đào tạo hệ chính quy trong toàn Trường.

III. KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

1. Khái niệm

- Tổ chức thi tốt nghiệp được thực hiện đối với trình độ đào tạo trung cấp và cao đẳng.

- Ngày đề cập trong quy trình này là ngày làm việc.

2. Từ viết tắt

- HĐTTN: Hội đồng Thi tốt nghiệp

- MĐ, YC: Mục đích, yêu cầu

- QLĐT: Quản lý đào tạo

- QLM: Ban quản lý mạng

- P.ĐT: Phòng Đào tạo

- P.KĐCLĐT: Phòng Kiểm định chất lượng đào tạo

- P.TCHC: Phòng Tổ chức hành chính

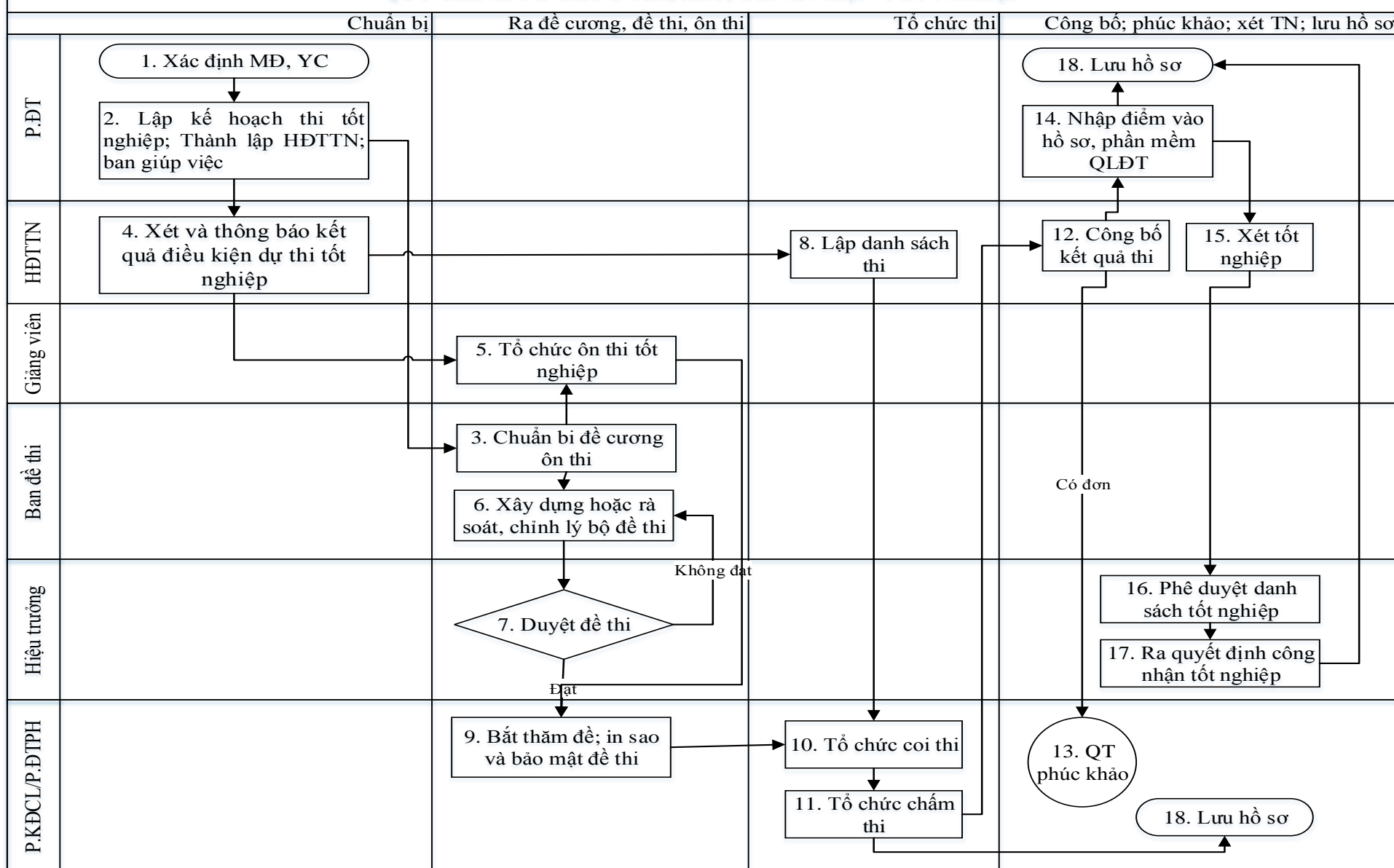
IV. LƯU ĐỒ (Xem trang 4)

V. ĐẶC TẢ (Xem trang 5)

VI. CÁC BIỂU MẪU/HƯỚNG DẪN KÈM THEO

STT	Tên biểu mẫu/ hướng dẫn	Mã hóa
1	Kế hoạch thi tốt nghiệp	BM.02.01-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
2	Kế hoạch thi tốt nghiệp giáo dục chính trị	BM.02.02-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
3	Quyết định thành lập HĐTTN	BM.02.03-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
4	Quyết định thành lập các ban giúp việc	BM.02.04-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
5	Đề cương ôn thi tốt nghiệp	BM.02.05-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
6	Bộ câu hỏi ôn thi tốt nghiệp trắc nghiệm trên giấy	BM.02.06-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
7	Bộ câu hỏi ôn thi tốt nghiệp trắc nghiệm máy tính	BM.02.07-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
8	Đề thi tốt nghiệp lý thuyết nghề viết	BM.02.08-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
9	Đáp án tốt nghiệp lý thuyết nghề	BM.02.09-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
10	Đề thi tốt nghiệp lý thuyết nghề trắc nghiệm trên giấy	BM.02.10-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
11	Phiếu trả lời trắc nghiệm trên giấy	BM.02.11-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
12	Đáp án tốt nghiệp lý thuyết nghề trắc nghiệm trên giấy	BM.02.12-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
13	Khung ma trận đề thi tốt nghiệp lý thuyết nghề trắc nghiệm	BM.02.13-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
14	Đề thi tốt nghiệp thực hành nghề	BM.02.14-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
15	Hướng dẫn chấm thi tốt nghiệp thực hành nghề	BM.02.15-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
16	Phiếu chấm thi tốt nghiệp lý thuyết	BM.02.16-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
17	Phiếu chấm thi tốt nghiệp thực hành	BM.02.17-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
18	Bảng điểm thi tốt nghiệp	BM.02.18-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
19	Đơn xin thôi học	BM.02.19-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
20	Đơn xin nghỉ tạm thời và bảo lưu kết quả học tập	BM.02.20-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
21	Danh sách xét điều kiện dự thi tốt nghiệp	BM.02.21-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
22	Danh sách xét công nhận tốt nghiệp	BM.02.22-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT

QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI, XÉT, CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP



V. ĐẶC TẢ

Stt	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
1	Xác định mục đích, yêu cầu	Căn cứ vào tiến độ đào tạo, Phòng ĐT xác định thời gian tổ chức thi; các khoa xác định/rà soát nội dung thi để chuẩn bị đề cương, hình thức thi, đề thi.	P.ĐT	Khoa, bộ môn	Tổng hợp thông tin trước khi lập kế hoạch	Trước khi lập kế hoạch thi tốt nghiệp	
2	Lập kế hoạch thi tốt nghiệp; Rà soát, thành lập HĐTTN; các ban giúp việc	Lập kế hoạch thi tốt nghiệp trình Hiệu trưởng phê duyệt; triển khai tới các khoa, P.KĐCLĐT, lớp HSSV và đưa lên trang web trường.	P.ĐT	Khoa, bộ môn; HT; ban QLM	Kế hoạch thi tốt nghiệp	≥ 5 tuần trước kỳ thi	BM.02.01-04-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
		Tham mưu Hiệu trưởng thành lập/rà soát HĐTTN và các ban giúp việc		Hiệu trưởng	QĐ thành lập HĐTTN, ban giúp việc		
3	Rà soát, xây dựng, chỉnh lý đề cương ôn thi	Biên soạn hoặc rà soát, chỉnh lý đề cương ôn tập thi tốt nghiệp, trình Hiệu trưởng phê duyệt; triển khai đến các khoa, P.KĐCLĐT, lớp HSSV và đăng trên trang web trường	Ban đề thi	HT; Ban QLM	Đề cương ôn tập	≥ 15 ngày trước thi	BM.02.05-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
4	Xét và thông báo kết quả điều kiện dự thi tốt nghiệp	Ban thư ký lập danh sách người học được dự thi; HĐTTN thông qua danh sách; Ban thư ký công bố công khai cho người học	Ban thư ký	HĐTTN; Ban QLM	Danh sách xét điều kiện dự thi tốt nghiệp	≥ 10 ngày trước thi	BM.02.21-TCTXCNTN /P.KĐCLĐT
5	Tổ chức ôn thi tốt nghiệp	Căn cứ kế hoạch ôn thi tốt nghiệp, giảng viên được phân công nhiệm vụ tổ chức ôn thi tốt nghiệp cho người học theo kế hoạch	Giảng viên	Khoa, bộ môn	Hồ sơ tổ chức ôn thi; Sổ lên lớp	Trong thời gian ôn thi	
6	Rà soát, xây dựng, chỉnh lý bộ đề thi	Xây dựng hoặc rà soát, chỉnh lý bộ đề thi tốt nghiệp theo quy định và trình Hiệu trưởng phê duyệt, sau đó bàn giao cho P.KĐCLĐT	Ban đề thi	P.KĐCLĐT/P.ĐT phân hiệu	Bộ đề thi tốt nghiệp	≥ 05 ngày trước thi	BM. 06-17 - TCTXCNTN /P.KĐCLĐT

Stt	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
7	Lập danh sách thi	Căn cứ danh sách người học đủ điều kiện dự thi, Ban thư ký lập danh sách thi và gửi cho P.KĐCLĐT	Ban thư ký	P.KĐCLĐT	Bảng điểm thi tốt nghiệp	≥ 01 ngày trước ngày thi	BM.02.18-TCTXCNTN/P.KĐCLĐT
8	Bắt thăm đề; in sao và bảo mật đề thi	Phòng KĐCLĐT/P.ĐT phân hiệu tổ chức bắt thăm đề, tổ chức in sao và bảo mật đề thi	P.KĐCLĐT	HSSV; P.TCHC; Ban coi thi	Đề thi	Trước giờ thi	
9	Tổ chức coi thi	Căn cứ kế hoạch thi tốt nghiệp, P.KĐCLĐT phối hợp với ban coi thi tốt nghiệp tổ chức coi thi theo đúng kế hoạch, đúng quy chế thi, nội quy phòng thi	P.KĐCLĐT	Ban coi thi	Bài thi; Bảng điểm; biên bản vi phạm nội quy phòng thi	Sau khi kết thúc buổi thi	BM.02.18-TCTXCNTN/P.KĐCLĐT BM.01.21-TCKTTKTM HMĐ /P.KĐCLĐT
10	Tổ chức chấm thi	Thi thực hành, vấn đáp, giám khảo chấm vào phiếu chấm quy định; thi trắc nghiệm trên máy tính do phần mềm chấm điểm; nhập điểm vào bảng điểm	P.KĐCLĐT	Ban chấm thi; TT ĐSĐT-KHCN-HTQT	Phiếu chấm thi; bảng điểm thi tốt nghiệp	Trong ngày thi	BM.02.16-18-TCTXCNTN/P.KĐCLĐT
		Đọc phách đối với bài thi viết, thi trắc nghiệm; tổ chức chấm thi theo 2 vòng quy định			Bài thi; bảng điểm thi tốt nghiệp	Thi viết: ≤7 ngày từ ngày giao bài	
11	Công bố kết quả thi	Thi thực hành, vấn đáp, thi trắc nghiệm trên máy tính giám khảo, giám thị công bố điểm	Giám khảo		Kết quả thi	Ngay sau khi chấm	
		Thi viết, thi trắc nghiệm trên giấy P.ĐT công bố điểm thi				≤10 ngày từ ngày thi xong	
12	Phúc khảo bài	Khi nhận đơn phúc khảo bài thi, P.KĐCLĐT tham mưu HĐTTN tổ chức	P.KĐCLĐT	Ban chấm thi			QT. phúc khảo

Stt	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
	thi	chấm phúc khảo. Việc chấm phúc khảo thực hiện theo Quy trình phúc khảo.					
13	Nhập điểm vào hồ sơ, phần mềm QLĐT	Nhập điểm thi vào hồ sơ, sổ sách và phần mềm đào tạo	P.ĐT		Hồ sơ, sổ sách đào tạo; phần mềm QLĐT	≤5 ngày kể từ ngày công bố kết quả thi	
14	Xét tốt nghiệp	Tổ chức họp xét tốt nghiệp cho người học	Ban thư ký	HĐTTN	Bảng tổng hợp điểm; biên bản họp	≤15 ngày từ ngày kết thúc thi tốt nghiệp	
15	Phê duyệt danh sách tốt nghiệp	Ban thư ký trình Hiệu trưởng danh sách người học đủ điều kiện, không đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp	Ban thư ký		Danh sách tốt nghiệp	≤5 ngày từ ngày xét tốt nghiệp	BM.02.22-TCTXCNTN/P.KĐCLĐT
16	Ra quyết định công nhận tốt nghiệp	Trên cơ sở đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận tốt nghiệp cho người học đủ điều kiện	Ban thư ký		Quyết định công nhận tốt nghiệp	≤3 ngày từ ngày đề nghị	
17	Tổ chức bế giảng, phát bằng	Thực hiện theo Quy trình Cấp phát văn bằng, chứng chỉ					QT.06-CPVBCC/P.ĐT
18	Lưu hồ sơ	Các P.ĐT, P.KĐCLĐT tổ chức lưu hồ sơ theo quy định	P.ĐT; P.KĐCLĐT		Hồ sơ tổ chức thi TN	Ngay khi kết thúc kỳ thi	

Chú ý: Tại các phân hiệu, những bước công việc của Phòng KĐCLĐT thực hiện thì do Bộ phận đào tạo phân hiệu phụ trách thực hiện.

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../KH-CĐĐS

....., ngày tháng năm 20....

KẾ HOẠCH THI TỐT NGHIỆP¹

LỚP..... KHÓA.....

Căn cứ Quy chế Kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp ban hành kèm theo Quyết định số 809/QĐ-CĐĐS ngày 16/9/2019 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Tiến độ giảng dạy năm học 202... ngày.../.../202... của Hiệu trưởng.

Kế hoạch thi tốt nghiệp của lớp.... được lập như sau:

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian hoàn thành	Đơn vị/người thực hiện	Địa điểm
1	Thành lập/rà soát Hội đồng Thi tốt nghiệp, các ban giúp việc		Phòng ĐT tham mưu	2
2	Rà soát, xây dựng/chỉnh lý đề cương ôn tập		Ban/Tiểu ban đề thi	
3	Xét điều kiện dự thi; công bố danh sách người học đủ điều kiện dự thi		Hội đồng thi tốt nghiệp	Phòng họp số ...
4	Chuẩn bị cơ sở vật chất, vật tư, thiết bị		Khoa...	
5	Rà soát, xây dựng, chỉnh lý bộ đề thi, hình thức thi; phê duyệt đề thi		Ban/Tiểu ban đề thi	
6	Hướng dẫn ôn thi		Khoa...	Phòng số:....
7	Lập danh sách thi		Phòng ĐT	
8	Tổ chức coi thi lý thuyết nghề		Ban/Tiểu ban coi thi	Phòng số:...
9	Tổ chức chấm thi thuyết nghề		Ban/Tiểu ban chấm thi	Phòng số:...
10	Tổ chức thi thực hành nghề		Ban/Tiểu ban chấm thi	Phòng số:...
11	Công bố kết quả thi; phúc khảo bài thi; nhập điểm vào hồ sơ,		Giám khảo, Phòng ĐT	

¹ Kế hoạch có thể lập cả thi tốt nghiệp môn Giáo dục chính trị.

² Ghi số Quyết định nếu đã thành lập.

	phần mềm QLĐT			
12	Xét tốt nghiệp		Hội đồng thi tốt nghiệp	Phòng họp số 1
13	Phê duyệt danh sách tốt nghiệp; ra quyết định công nhận tốt nghiệp		Hiệu trưởng	
14	In bằng, bằng điểm		Phòng ĐT	
15	Tổ chức bế giảng, phát bằng		Phòng ĐT	Phòng số...

Nơi nhận:

- HT, PHT phụ trách ĐT;
- Khoa; P.KĐCLĐT;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../KH-CĐĐS

....., ngày tháng năm 20....

KẾ HOẠCH THI TỐT NGHIỆP
MÔN HỌC: GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

LỚP..... KHÓA.....

Căn cứ Quy chế Kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp ban hành kèm theo Quyết định số 809/QĐ-CĐĐS ngày 16/9/2019 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Tiến độ giảng dạy năm học 202... ngày.../.../202... của Hiệu trưởng.

Kế hoạch thi tốt nghiệp môn học Giáo dục chính trị của lớp.... được lập như

sau:

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian hoàn thành	Đơn vị/người thực hiện	Ghi chú
1	Thành lập/rà soát Hội đồng Thi tốt nghiệp, ban giúp việc		Phòng ĐT tham mưu	3
2	Rà soát, xây dựng/chỉnh lý đề cương ôn tập		Ban/Tiểu ban đề thi	
3	Xét điều kiện dự thi; công bố danh sách người học đủ điều kiện dự thi		Hội đồng thi tốt nghiệp	Phòng họp số 1
4	Biên soạn/rà soát chỉnh lý bộ đề thi, hình thức thi; phê duyệt đề thi		Ban/Tiểu ban đề thi	
5	Hướng dẫn ôn thi		Khoa Cơ bản	Phòng số:...
6	Lập danh sách thi		Phòng ĐT	
7	Tổ chức coi thi		Ban/Tiểu ban coi thi	Phòng số:...
8	Tổ chức chấm thi		Ban/Tiểu ban chấm thi	Phòng số:...
10	Công bố kết quả thi; phúc khảo bài thi; nhập điểm vào hồ sơ, phần mềm QLĐT		Phòng ĐT	

Nơi nhận:

- PHT phụ trách ĐT;
- Khoa; P.KĐCLĐT; P.QLTB&XDCCB
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

³ Ghi số Quyết định nếu đã thành lập.

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-CĐĐS

Hà Nội, ngày..... tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thi tốt nghiệp cho các lớp trung cấp, cao đẳng Năm học 202...

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

Căn cứ Quyết định Số: 79/QĐ-BLĐTBXH, ngày 12 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng Nghề đường sắt I, Quyết định số 1029/QĐ-LĐTBXH về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề đường sắt I thành Trường Cao đẳng Nghề đường sắt và Quyết định số 130/QĐ-LĐTBXH, ngày 07 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề đường sắt I thành Trường Cao đẳng Đường sắt;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành theo Quyết định số 1281/QĐ-CĐĐS ngày 19/12/2019 của Trường Cao đẳng Đường sắt;

Căn cứ Quy chế Kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp ban hành kèm theo Quyết định số 809/QĐ-CĐĐS ngày 16/9/2019 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Tiến độ đào tạo Trường Cao đẳng Đường sắt năm 202... ngày.../.../202... của Hiệu trưởng;

Xét đề nghị của Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Thi tốt nghiệp cho các lớp trung cấp, cao đẳng năm học 202... gồm các ông, bà có tên sau đây:

1- Ông/bà	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2- Ông/bà	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch
3- Ông/bà	Giám đốc PHĐN	Phó Chủ tịch
4- Ông/bà	Giám đốc PHPN	Phó Chủ tịch
5- Ông/bà	Trưởng phòng ĐT	Ủy viên thư ký

6- Ông/bà	Trưởng phòng CTHSSV	Ủy viên
7- Ông/bà	Trưởng phòng KĐCLĐT	Ủy viên
8- Ông/bà	Trưởng phòng QLTB&XD CB	Ủy viên
9- Ông/bà	Trưởng phòng TCKT	Ủy viên
10- Ông/bà	Trưởng khoa Cơ bản	Ủy viên
11- Ông/bà	Trưởng khoa ⁴	Ủy viên
12- Ông/bà	Trưởng khoa	Ủy viên
....		

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng thi tốt nghiệp thực hiện tại Điều 27 Quy chế Kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trong đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp của Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành kèm theo Quyết định số 809/QĐ-CĐĐS ngày 16/9/2019 của Hiệu trưởng.

Điều 3. Hội đồng tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

⁴ Căn cứ Tiến độ giảng dạy của các lớp cao đẳng, trung cấp tốt nghiệp trong năm để đưa các trưởng khoa tương ứng và trưởng các đơn vị khác vào Hội đồng thi tốt nghiệp.

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-CĐĐS

Hà Nội, ngày..... tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH⁵

Về việc thành lập các ban/tiểu ban giúp việc cho Hội đồng thi tốt nghiệp Năm học 202...

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

Căn cứ Quyết định Số: 79/QĐ-BLĐTBXH, ngày 12 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng Nghề đường sắt I, Quyết định số 1029/QĐ-LĐTBXH về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề đường sắt I thành Trường Cao đẳng Nghề đường sắt và Quyết định số 130/QĐ-LĐTBXH, ngày 07 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề đường sắt I thành Trường Cao đẳng Đường sắt;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành theo Quyết định số 1281/QĐ-CĐĐS ngày 19/12/2019 của Trường Cao đẳng Đường sắt;

Căn cứ Quy chế Kiểm tra, thi xét công nhận tốt nghiệp đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp ban hành kèm theo Quyết định số 809/QĐ-CĐĐS ngày 16/9/2019 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Tiến độ đào tạo Trường Cao đẳng Đường sắt năm 202... ngày.../.../202... của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-CĐĐS ngày .../.../202... về việc thành lập Hội đồng thi tốt nghiệp Năm học 202...;

Xét đề nghị của Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các ban/tiểu ban giúp việc cho Hội đồng Thi tốt nghiệp các lớp trung cấp, cao đẳng năm 202... như sau:

1. Ban/Tiểu ban đề thi

⁵ Quyết định này được lập cho mỗi đợt thi hoặc riêng cho từng lớp thi tốt nghiệp.

1.1. Nghề...../Lớp..... gồm các ông bà có tên sau đây:

- | | | |
|-----------------|--------------------|----------------------------|
| 1- Ông/bà | Trưởng khoa... | Trưởng ban/Trưởng tiểu ban |
| 2- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên ⁶ |
| 3- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |

.....

1.2. Nghề..... /Lớp..... gồm các ông bà có tên sau đây:

- | | | |
|-----------------|--------------------|----------------------------|
| 1- Ông/bà | Trưởng khoa... | Trưởng ban/Trưởng tiểu ban |
| 2- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |
| 3- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |

.....

2. Ban/Tiểu ban coi thi

1.1. Nghề..... /Lớp..... gồm các ông bà có tên sau đây:

- | | | |
|-----------------|--------------------|-----------------|
| 1- Ông/bà | Trưởng... | Trưởng Tiểu ban |
| 2- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |
| 3- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |

.....

1.2. Nghề..... /Lớp..... gồm các ông bà có tên sau đây:

- | | | |
|-----------------|--------------------|---------------------|
| 1- Ông/bà | Trưởng... | Trưởng ban/Tiểu ban |
| 2- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |
| 3- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |

.....

3. Ban/Tiểu ban chấm thi

1.1. Nghề..... /Lớp..... gồm các ông bà có tên sau đây:

- | | | |
|-----------------|--------------------|----------------------------|
| 1- Ông/bà | Trưởng... | Trưởng ban/Trưởng tiểu ban |
| 2- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |
| 3- Ông/bà | Giảng viên khoa... | Ủy viên |

.....

1.2. Nghề..... /Lớp..... gồm các ông bà có tên sau đây:

⁶ Số lượng người trong ban coi thi phải bảo đảm có số dư dự phòng trường hợp đột xuất. Người dự phòng được ghi rõ trong Quyết định này.

1- Ông/bà	Trưởng...	Trưởng ban/Trưởng tiểu ban
2- Ông/bà	Giảng viên khoa...	Ủy viên
3- Ông/bà	Giảng viên khoa...	Ủy viên

.....

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của các ban giúp việc cho Hội đồng thi tốt nghiệp thực hiện tại Điều 27, 28, 30 và 31 của Quy chế Kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trong đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp của Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành kèm theo Quyết định số 809/QĐ-CĐĐS ngày 16/9/2019 của Hiệu trưởng.

Điều 3. Các ban giúp việc tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TỐT NGHIỆP

NGHỀ:.....

TRÌNH ĐỘ:.....

A. LÝ THUYẾT NGHỀ

Phần 1:

1.

2.

Bài tập⁷

1.

2.

Phần 2:

1.

2.

Bài tập

1.

2.

.....

B. THỰC HÀNH NGHỀ

1.

2.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(ký ghi rõ họ tên)

⁷ Nếu không có bài tập thì bỏ nội dung này.

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

BỘ CÂU HỎI ÔN TẬP
THI TỐT NGHIỆP LÝ THUYẾT NGHỀ
NGHỀ:..... TRÌNH ĐỘ:.....
Hình thức thi: Trắc nghiệm (trên giấy)

Phần I:.....

Chọn phương án đúng. Mỗi câu trả lời đúng được..... điểm.

Câu 1.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Câu 2.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Câu 3.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Phần II:.....

Chọn phương án đúng. Mỗi câu trả lời đúng được..... điểm.

Câu 1.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Câu 2.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Phần III:.....

Chọn phương án đúng. Mỗi câu trả lời đúng được..... điểm.

Câu 1.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Câu 2.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Phần IV:.....

Chọn phương án đúng. Mỗi câu trả lời đúng được..... điểm.

Câu 1.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Câu 2.

A:..... B:..... C:..... D:.....

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(ký ghi rõ họ tên)

BM.02.07-TCTXCNTN/P.KĐCLĐT

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 20....

BỘ CÂU HỎI ÔN TẬP
THI TỐT NGHIỆP LÝ THUYẾT NGHỀ
NGHỀ:..... TRÌNH ĐỘ:.....
Hình thức thi: Trắc nghiệm (trên máy tính)

Phần I: (... câu)

TT	Độ khó	Nội dung câu hỏi	Đáp án	Câu trả lời 1	Câu trả lời 2	Câu trả lời 3	Câu trả lời 4
1							
2							
3							

Phần II: (... câu)

TT	Độ khó	Nội dung câu hỏi	Đáp án	Câu trả lời 1	Câu trả lời 2	Câu trả lời 3	Câu trả lời 4
1							
2							
3							

.....

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(ký ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐỀ THI TỐT NGHIỆP LÝ THUYẾT NGHỀ

NGHỀ:.....

TRÌNH ĐỘ:.....

Hình thức thi: Viết

Thời gian: phút (*không kể thời gian chép/phát đề thi*)

Đề thi số:

ĐỀ BÀI

Câu 1. (.... điểm)

(*nội dung câu hỏi*)

Câu 2. (....điểm)

(*nội dung câu hỏi*)

Câu 3. (.....điểm)

(*nội dung câu hỏi*)

Câu 4. (.....điểm)

(*nội dung câu hỏi*)

Câu 5. (.....điểm)

(*nội dung câu hỏi*)

Lưu ý: (nếu có)

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(*ký ghi rõ họ tên*)

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐÁP ÁN THI TỐT NGHIỆP LÝ THUYẾT NGHỀ

NGHỀ:.....

TRÌNH ĐỘ:.....

Hình thức thi: Viết

Đề số:

Câu 1. (..... điểm)

..... (nội dung câu hỏi)

Nội dung	Điểm

Câu 2. (..... điểm)

..... (nội dung câu hỏi)

Nội dung đáp án	Điểm

.....

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(ký ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐỀ THI TỐT NGHIỆP LÝ THUYẾT NGHỀ

NGHỀ:.....

TRÌNH ĐỘ:.....

Hình thức thi: Trắc nghiệm (trên giấy)

Thời gian: phút (*không kể thời gian phát đề thi*)

Đề thi số:

ĐỀ BÀI

Phần I (...điểm)

Chọn phương án đúng. Mỗi câu trả lời đúng được..... điểm.

Câu 1.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Câu 2.

A:..... B:..... C:..... D:.....

.....

Phần II (...điểm)

Chọn phương án đúng. Mỗi câu trả lời đúng được..... điểm.

Câu 1.

A:..... B:..... C:..... D:.....

Câu 2.

A:..... B:..... C:..... D:.....

.....

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(*ký ghi rõ họ tên*)

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM
PHẦN THÔNG TIN

Giám thị 1 Họ và tên:..... Chữ ký:	PHẦN GHI CHÉP CỦA HSSV 1- Họ và tên HSSV:..... 2- Ngày sinh:...../...../..... 3- Lớp:.....
Giám thị 1 Họ và tên:..... Chữ ký:	4- Môn thi: Tốt nghiệp Lý thuyết nghề 5- Số báo danh:..... 6- Mã đề thi:..... 7- Ngày thi:...../...../202.....

Chú ý:

- HSSV ghi đủ thông tin trước khi làm bài.
- Phần trả lời: tô vào đáp án đúng.

Số phách

PHẦN TRẢ LỜI

Mã đề thi:.....

1	A	B	C	D
2	A	B	C	D
3	A	B	C	D
4	A	B	C	D
5	A	B	C	D
6	A	B	C	D
7	A	B	C	D
8	A	B	C	D
9	A	B	C	D
10	A	B	C	D
11	A	B	C	D
12	A	B	C	D
13	A	B	C	D
14	A	B	C	D
15	A	B	C	D
16	A	B	C	D
17	A	B	C	D
18	A	B	C	D
19	A	B	C	D
20	A	B	C	D
21	A	B	C	D
22	A	B	C	D
23	A	B	C	D
24	A	B	C	D
25	A	B	C	D

26	A	B	C	D
27	A	B	C	D
28	A	B	C	D
29	A	B	C	D
30	A	B	C	D
31	A	B	C	D
32	A	B	C	D
33	A	B	C	D
34	A	B	C	D
35	A	B	C	D
36	A	B	C	D
37	A	B	C	D
38	A	B	C	D
39	A	B	C	D
40	A	B	C	D
41	A	B	C	D
42	A	B	C	D
43	A	B	C	D
44	A	B	C	D
45	A	B	C	D
46	A	B	C	D
47	A	B	C	D
48	A	B	C	D
49	A	B	C	D
50	A	B	C	D

51	A	B	C	D
52	A	B	C	D
53	A	B	C	D
54	A	B	C	D
55	A	B	C	D
56	A	B	C	D
57	A	B	C	D
58	A	B	C	D
59	A	B	C	D
60	A	B	C	D
61	A	B	C	D
62	A	B	C	D
63	A	B	C	D
64	A	B	C	D
65	A	B	C	D
66	A	B	C	D
67	A	B	C	D
68	A	B	C	D
69	A	B	C	D
70	A	B	C	D
71	A	B	C	D
72	A	B	C	D
73	A	B	C	D
74	A	B	C	D
75	A	B	C	D

Số phách

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐÁP ÁN THI TỐT NGHIỆP LÝ THUYẾT NGHỀ

NGHỀ:.....

TRÌNH ĐỘ:.....

Hình thức thi: Trắc nghiệm (trên giấy)

Mã đề thi:.....

1	A	B	C	D
2	A	B	C	D
3	A	B	C	D
4	A	B	C	D
5	A	B	C	D
6	A	B	C	D
7	A	B	C	D
8	A	B	C	D
9	A	B	C	D
10	A	B	C	D
11	A	B	C	D
12	A	B	C	D
13	A	B	C	D
14	A	B	C	D
15	A	B	C	D
16	A	B	C	D
17	A	B	C	D
18	A	B	C	D
19	A	B	C	D
20	A	B	C	D
21	A	B	C	D
22	A	B	C	D
23	A	B	C	D
24	A	B	C	D
25	A	B	C	D

26	A	B	C	D
27	A	B	C	D
28	A	B	C	D
29	A	B	C	D
30	A	B	C	D
31	A	B	C	D
32	A	B	C	D
33	A	B	C	D
34	A	B	C	D
35	A	B	C	D
36	A	B	C	D
37	A	B	C	D
38	A	B	C	D
39	A	B	C	D
40	A	B	C	D
41	A	B	C	D
42	A	B	C	D
43	A	B	C	D
44	A	B	C	D
45	A	B	C	D
46	A	B	C	D
47	A	B	C	D
48	A	B	C	D
49	A	B	C	D
50	A	B	C	D

51	A	B	C	D
52	A	B	C	D
53	A	B	C	D
54	A	B	C	D
55	A	B	C	D
56	A	B	C	D
57	A	B	C	D
58	A	B	C	D
59	A	B	C	D
60	A	B	C	D
61	A	B	C	D
62	A	B	C	D
63	A	B	C	D
64	A	B	C	D
65	A	B	C	D
66	A	B	C	D
67	A	B	C	D
68	A	B	C	D
69	A	B	C	D
70	A	B	C	D
71	A	B	C	D
72	A	B	C	D
73	A	B	C	D
74	A	B	C	D
75	A	B	C	D

.....

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(ký ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

KHUNG MA TRẬN
ĐỀ THI TỐT NGHIỆP LÝ THUYẾT NGHỀ

NGHỀ:.....

TRÌNH ĐỘ:.....

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Thời gian: phút

1. Số lượng câu hỏi phân bổ cho các phần, chương/bài

Tên phần, chương/bài	Số lượng câu hỏi				
	Dễ	TB	Khó	Tổng	Tỷ lệ %
Phần I:.....					
Chương/bài 1:.....					
Chương/bài 2:.....					
.....					
Phần II:.....					
Chương/bài 1:.....					
.....					
Tổng					

2. Kết cấu khung đề thi

- Thời gian làm bài: ... phút

- Cơ cấu điểm: Câu dễ: ... điểm; câu trung bình: ... điểm; câu khó: ... điểm

- Phân bổ số lượng câu hỏi trong đề thi:

Phần, chương/bài	Dễ	TB	Khó	Tổng
Phần I:.....				
Chương/bài 1:.....				
Chương/bài 2:.....				
.....				
Phần II:.....				
Chương/bài 1:.....				
.....				
Tổng				

3. Số lượng bộ đề

Số lượng bộ đề: bộ.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(ký ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐỀ THI TỐT NGHIỆP THỰC HÀNH NGHỀ

NGHỀ:.....

TRÌNH ĐỘ:.....

Thời gian: phút (*không kể thời gian chép/phát đề thi*)

Đề thi số:

ĐỀ BÀI

Câu 1: (... điểm)

(Kỹ năng 1).....

1. Yêu cầu

.....

2. Nội dung công việc⁸

TT	Nội dung công việc	Điểm

3. Các dữ kiện/điều kiện thực hiện⁹

.....

Câu 2: (... điểm)

(Kỹ năng 2).....

1. Yêu cầu

.....

2. Nội dung công việc

TT	Nội dung công việc	Điểm

3. Các dữ kiện/điều kiện thực hiện

.....

.....

Lưu ý: (nếu có)

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI

(*ký ghi rõ họ tên*)

⁸ Ghi nội dung và điểm phân bổ tương ứng của từng phần công việc.

⁹ Ghi các trang thiết bị, dụng cụ thực hành; vật tư; bảo hộ lao động (nếu có)... phải có để thực hiện bài thi.

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

HƯỚNG DẪN
CHẤM THI TỐT NGHIỆP THỰC HÀNH NGHỀ¹⁰

NGHỀ:.....

TRÌNH ĐỘ:.....

Đề thi số:.....

I. BIỂU ĐIỂM

Câu 1: (...điểm)

(Kỹ năng 1).....

TT	Nội dung thực hành ¹¹	Điểm ¹²	Yêu cầu ¹³	Hướng dẫn chấm điểm ¹⁴

Câu 2: (...điểm)

(Kỹ năng 2).....

TT	Nội dung thực hành	Điểm	Yêu cầu	Hướng dẫn chấm điểm

.....
II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN¹⁵

.....

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN ĐỀ THI
(ký ghi rõ họ tên)

¹⁰ Quy định/Hướng dẫn chấm điểm thay cho đáp án.

¹¹ Nội dung kiến thức, kỹ năng, thái độ có thể phân nhỏ chi tiết đến 1 điểm với thang điểm 100.

¹² Điểm tiêu chuẩn có thể tính theo thang điểm 100 nhưng sau phải quy về thang điểm 10.

¹³ Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ cần đạt được cho mỗi nội dung đánh giá.

¹⁴ Hướng dẫn mức độ trừ điểm khi HSSV thực hiện thiếu, sai sót, chậm, lúng túng... của mỗi nội dung chấm. Tổng số điểm trừ tối đa của mỗi phần bằng số điểm phân bổ cho phần đó.

¹⁵ Các nội dung hướng dẫn đánh giá chung được ghi vào phần này. VD: Chấm theo thang điểm 100 được quy về thang điểm 10 như thế nào; HSSV không sử dụng bảo hộ lao động theo quy định (đối với thực hành nghề bắt buộc sử dụng), trong quá trình thi để xảy ra tai nạn lao động, tai nạn chạy tàu... thì đình chỉ thi và nhận 0 điểm cho phần thi này....

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM THI TỐT NGHIỆP

Lớp: Số phách:

Môn thi: Giáo dục chính trị/Lý thuyết nghề.¹⁶

Hình thức thi: Viết

Đề thi số:.....

KẾT QUẢ THI

Câu 1 ¹⁷	Điểm ¹⁸	Câu 2	Điểm	Câu 3	Điểm	Câu 4	Điểm	Câu 5	Điểm
Tổng điểm									

Tổng điểm: Bằng chữ:

..... Ngày tháng năm

GIÁM KHẢO

¹⁶ Chi ghi nội dung phù hợp: Giáo dục chính trị hoặc Lý thuyết nghề.

¹⁷ Số phân tương ứng với số phần trong đáp án.

¹⁸ Số điểm tương ứng với số điểm trong đáp án

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM THI TỐT NGHIỆP

Lớp:

Môn thi: Thực hành nghề

Đề thi số:.....

Họ và tên:

KẾT QUẢ THI

TT	Nội dung thực hành ¹⁹	Điểm chuẩn ²⁰	Ý kiến nhận xét ²¹	Điểm đạt ²²
	Tổng điểm			

Kết luận của ban giám khảo:

.....

GIÁM KHẢO 1

.....Ngày tháng năm

GIÁM KHẢO 2

¹⁹ Nội dung theo đáp án hoặc Quy định/Hướng dẫn chấm thi thực hành.

²⁰ Số điểm phân bổ tương ứng theo đáp án hoặc Quy định/Hướng dẫn chấm thi thực hành.

²¹ Phần ghi chép của cán bộ chấm thi các lỗi mắc phải trừ điểm của HSSV.

²² Điểm đạt của HSSV sau khi đã trừ các điểm lỗi.

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20....

BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP

LỚP..... (BẠC....., NGÀNH....., KHÓA.....)

MÔN THI:.....²³

* Ngày thi:/...../20..... * Thời gian thi:phút, từ:..... đến:..... * Phòng thi:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số tờ (đề)	Điểm thi		Ký tên	Ghi chú
				Số	Chữ		

(Có mặt: * Vắng mặt: * Số bài thi: * Số tờ giấy thi: * Số bài đạt: ... * Không đạt ...)

....., ngày..... tháng..... năm 20....

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Trưởng ban chấm thi

Cán bộ chấm thi 1

Cán bộ chấm thi 2

²³ Tương ứng với: Giáo dục chính trị; Lý thuyết nghề; Thực hành nghề.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN THÔI HỌC

Kính gửi: Ông Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đường sắt

Tên em là:..... Mã số HSSV:.....

Ngày sinh:...../...../..... Hộ khẩu thường trú:.....

.....

Số CMTND:.....

Hiện đang học lớp:..... Khóa:.....

Hệ đào tạo:.....

Nay em làm đơn này kính gửi Ông Hiệu trưởng cho phép em được thôi học tại Trường Cao đẳng Đường sắt.

Lý do xin thôi học:.....

.....

.....

Em xin chân thành cảm ơn!

....., ngày..... tháng..... năm 200...

Ý kiến của phụ huynh

Người làm đơn
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Giáo viên chủ nhiệm

Ý kiến của khoa

Xác nhận của Phòng TCKT

Xác nhận của Phòng CTHSSV

Xác nhận của thư viện trường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN NGHỈ HỌC TẠM THỜI
VÀ BẢO LƯU KẾT QUẢ HỌC TẬP

Kính gửi: Ông Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đường sắt

Tên em là:..... Mã số HSSV:.....

Ngày sinh:...../...../..... Hộ khẩu thường trú:.....

Hiện đang học lớp:..... Khóa:.....

Hệ đào tạo:.....

Điểm trung bình chung học kỳ/năm học/điểm trung bình chung tích lũy:

.....
Em làm đơn này kính đề nghị Ông Hiệu trưởng cho phép em được nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã đạt yêu cầu/tích lũy. Thời gian xin nghỉ học tạm thời là (... học kỳ hoặc ... năm):, từ học kỳ:... năm học: 20.....- 20..... đến hết học kỳ:..... năm học: 20.....- 20.....

Lý do:

.....
Em xin cam đoan thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và tuân thủ các quy định của Nhà trường, đồng thời tự chịu trách nhiệm về thời gian tối đa để hoàn thành chương trình đào tạo./.

....., ngày..... tháng..... năm 202...

Ý kiến của phụ huynh

Người làm đơn
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Giáo viên chủ nhiệm

Ý kiến của khoa

Xác nhận của Phòng TCKT

Xác nhận của Phòng CTHSSV

Xác nhận của thư viện trường

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

DANH SÁCH XÉT ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

HỆ:..... NGHỀ:..... KHÓA

Lớp:.....

TT	Họ và tên	Ngày sinh	ĐTB TK	Các môn chưa đạt; kỷ luật; số lần dự thi	Điều kiện dự thi tốt nghiệp (Đủ/ không đủ điều kiện)

Lớp:.....

TT	Họ và tên	Ngày sinh	ĐTB TK	Các môn chưa đạt; kỷ luật; số lần dự thi	Điều kiện dự thi tốt nghiệp (Đủ/ không đủ điều kiện)

HIỆU TRƯỞNG
(ký, ghi rõ họ, tên, đóng dấu)

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ¹
(ký, ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ, tên)

¹ Trường hợp không thành lập Ban Thư ký thi vị trí này là Trưởng phòng Đào tạo.

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

DANH SÁCH XÉT ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

HỆ:..... NGHỀ:..... KHÓA

Lớp:.....

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB TK	Điểm thi tốt nghiệp			Kỷ luật	Điểm thi môn VHPT chưa đạt ²	Điểm xếp loại tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp
						Chính trị	Thực hành nghề	Lý thuyết nghề				

Lớp:.....

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTB TK	Điểm thi tốt nghiệp			Kỷ luật	Điểm thi môn VHPT chưa đạt	Điểm xếp loại tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp
						Chính trị	Thực hành nghề	Lý thuyết nghề				

HIỆU TRƯỞNG
(ký, ghi rõ họ, tên, đóng dấu)

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ³
(ký, ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ, tên)

² Cột này sử dụng đối với chương trình đào tạo trình độ cao đẳng với đối tượng đầu vào là THCS.

³ Trường hợp không thành lập Ban Thư ký thì vị trí này là Trưởng phòng Đào tạo.

